TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 03/2023/DS-ST
Ngày: 16/02/2023
V/v "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Thanh Giảng**.
Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà **Bùi Thị Thu Nhi.**
2/ Bà **Lê Thị Thu Yến**.
Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Phạm Vân Trang** - Cán bộ TAND TP Mỹ Tho.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Mỹ Tho: Bà **Ngô Thị Cẩm Thúy** - KSV.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Mỹ Tho xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 323/2022/TLST-DS ngày 11/11/2022 về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 244/2022/QĐST-DS ngày 15/12/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2023/QĐST-DS ngày 04/01/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Thúy N, sinh 1974.
Địa chỉ: Số 20 Đống Đa, phường A, TP B, Tiền Giang.
- Đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Trọng K, sinh 1978.(có mặt)
Địa chỉ: Số 7/11 Phan Thanh Giản, phường C, TP B, Tiền Giang.
Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Dương Thi Kim L - Văn phòng Luật sư Kim Loan - Đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang. (có mặt)
- Bị đơn: Bà Võ Thị Thanh T, sinh 1979. (vắng mặt)
Địa chỉ: Số 744G Lý Thường Kiệt, phường D, TP B, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn cũng như người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Do có quen biết, bà Trần Thị Thúy N có ch bà Võ Thị Thanh T mượn số tiền 8.000.000.000 đồng, việc cho mượn tiền giữa bà N và bà Tcó làm biên nhận. Cụ thể:

Lần 1: Ngày 04/02/2021 bà N cho bà Tmượn số tiền 6.000.000.000 đồng. bà Thẹn 05 ngày sau sẽ trả.

Lần 2: Ngày 10/5/2022, bà Ngạn cho bà Tmượn tiếp số tiền 2.000.000.000 đồng. Bà Thẹn đến ngày 25/5/2022 sẽ trả.

Tuy nhiên khi đến hạn trả nợ, bà N nhiều lần nhắc nhở, yêu cầu bà Ttrả số tiền trên cho bà N nhưng bà Tkhông trả nợ và trốn tránh bà N.

Nay bà N yêu cầu: Buộc bà Ttrả cho bà N số tiền 8.000.000.000 đồng. Trả làm một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà N có cho bà Tmượn số` tiền tổng cộng là 8.000.000.000 đồng, việc bà N cho bà Tmượn tiền đều có làm biên nhận

và có hẹn thời gian hoàn trả cụ thể nhưng khi đến hạn trả nợ, bà Tkhông trả nợ cho bà N mà cố tình trốn tránh. Do đó, đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Ttrả cho bà N số tiền 8.000.000.000 đồng, trả làm 01 lần khi án có hiệu lực pháp luật.

* Đối với bị đơn bà Võ Thị Thanh T, từ sau khi thụ lý vụ án, Tòa án có thông báo thụ lý, triệu tập hợp lệ để kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, làm bản tự khai, tham gia hòa giải nhưng bà đều vắng mặt không rõ lý do. Vì vậy, Tòa án không thu thập được chứng cứ, không tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải được và đến phiên tòa xét xử lần thứ hai bà Tvẫn vắng mặt.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Mỹ Tho phát biểu: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, thư ký và của Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã đảm bảo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Người tham gia tố tụng chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền 8.000.000.000 đồng làm 01 lần khi án có hiệu lực pháp luật; bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

(Tài liệu nguyên đơn cung cấp: Đơn khởi kiện, bản tự khai, căn cước công dân (bản sao), các biên nhận nợ, giấy ủy quyền, đơn yêu cầu người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp; Bị đơn: Không. Tòa án thu thập: Biên bản xác minh địa chỉ bị đơn)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết :

Nguyên đơn khởi kiện bị đơn yêu cầu trả nợ đã vay (không lãi) là tranh chấp hợp đồng dân sự (vay tài sản), bị đơn có nơi cư trú tại TP Mỹ Tho nên căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự (BLTTDS), Tòa án nhân dân TP Mỹ Tho có thẩm quyền giải quyết vụ án.

Về nội dung:

[2] Xét yêu cầu của các đương sự :

- Bị đơn không có yêu cầu phản tố nên không xét.

- Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc bà Võ Thị Thanh T trả cho bà Trần Thị Thúy N số tiền 8.000.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Trả 01 lần khi án có hiệu lực pháp luật.

[3] Hội đồng xét xử nhận thấy: Căn cứ vào lời trình bày cũng như chứng cứ mà nguyên đơn, đại diện nguyên đơn cung cấp thì ngày 04/02/2021 bà Tcó vay (không lãi) của bà N số tiền 6.000.000.000 đồng và ngày 10/5/2022, bà Ttiếp tục vay của bà N số tiền 2.000.000.000 đồng. Tổng cộng 02 lần vay, bà Tnợ bà N số tiền 8.000.000.000 đồng. Việc vay tiền này có xác định thời hạn trả nhưng đến nay, bà Tchưa trả cho bà N. Đối với bà Tđã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ, biết được nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng không gởi bản tự khai nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện và cũng không đến Tòa án theo giấy triệu tập cho thấy bà Tcó thái độ xem thường pháp luật và chứng tỏ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là đúng sự thật. Do đó yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về thời gian thanh toán: Bà N yêu cầu trả 01 lần khi án có hiệu lực pháp luật, không yêu cầu tính lãi, là phù hợp quy định của pháp luật. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của bà N.

[4] Về án phí: Bà Võ Thị Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Do đó, ý kiến phân tích và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhân.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: - Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147 Điều 271 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Các Điều 357, 463, 466 Bộ luật Dân sự ;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Điều 26 của Luật thi hành án dân sự;

Tuyên xử:

1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Buộc bà Võ Thị Thanh T trả cho bà Trần Thị Thúy N số tiền 8.000.000.000 đồng (Tám tỷ đồng).

- Thời hạn thanh toán: 01 lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2] Kể từ ngày bà N có đơn yêu cầu thi hành án gửi Cơ quan Thi hành án Dân sự, mà bà Tkhông thanh toán hoặc chậm thanh toán số tiền nêu trên thì hàng tháng, bà Tcòn phải trả cho bà N khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

3] Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Võ Thị Thanh T phải chịu số tiền 116.000.000 đồng. Hoàn lại cho bà Trần Thị Thúy N số tiền 58.000.000 đồng theo biên lai thu số 0022958 ngày 11/11/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự TP Mỹ Tho.

4] Về quyền kháng cáo: Bà N có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. bà Tđược quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

5] Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh TG**;**
- VKSND TPMT;
- Chi cục THADS TPMT;
- Các đương sự;
- Lưu .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thanh Giảng